

Tên tài khoản / *Account Name* : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM Ngày thực hiện / *Date* : 05/08/2026

Số tài khoản / *Account Number* : 0721005104420 Kênh in chứng từ / *Document printing channel* : VCB - iB@nking

Loại tài khoản / *Type of Account* : Tài khoản 1 chủ sở hữu / *Sole owner account* Số lượng đồng chủ sở hữu tài khoản (nếu có) / *Number of Joint Account Holders (if any)* :

Địa chỉ / *Address* : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUODUC,TPHCM

Mã số thuế/Đăng ký kinh doanh : 0309391503
Tax Identification No./ Business Registration No.

CIF : 0004202353

Loại tiền / *Currency* : VND

Từ / *From* : 01/07/2026 Đến / *To* : 31/07/2026

Số dư đầu kỳ / *Opening Balance* : 294.181.209 VND

Bằng chữ / *In words* : Hai trăm chín mươi bốn triệu một trăm tám mươi một nghìn hai trăm lẻ chín đồng

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
1	01/07/2026 5058 - 42508	4.681.520		289.499.689	IBVCB.0107261025027001.NGOC THOM- MST 0309391503-TT GIA HAN-BL 270559241-CTY Maersk VietNam
2	01/07/2026 5426 - 7096		23.085.724	312.585.413	6182MSCBD2WTSBNK.cty TNHH TM HADA TT TIEN HANG CTY TNHH TM VA DV NGOC THOM.20260701.215754.855585555.HADA VIETNAM CO LTD.970422
3	02/07/2026 5182 - 37667	2.256.000		310.329.413	IBVCB.0207260514053002.GENTCN.IJSC9KENWL MaLoHang:15442661 MaSoThue:0309391503 SoContainer:MNBU42765.IJSC9KENWL MaLoHang:15442661 MaSoThue:0309391503 SoContainer:MNBU4276500
4	02/07/2026 5058 - 6952	12.226.000		298.103.413	IBVCB.0207260162893003.TT HD SO 1174 VA 1114 CTY GREEN LOGISTICS VIET NAM
5	03/07/2026 5058 - 18585	3.615.182		294.488.231	IBVCB.0307260717625001.NGOC THOM- MST 0309391503-TT GIA HAN-BL 270559241 het ngay 03.07-CTY Maersk VietNam
6	03/07/2026 5058 - 57609	3.615.182		290.873.049	IBVCB.0307260932565002.NGOC THOM- MST 0309391503-TT GIA HAN-BL 270559241 het ngay 04.07-CTY Maersk VietNam
7	03/07/2026 5058 - 58386	9.653.579		281.219.470	IBVCB.0307260969577003.NGOC THOM- MST 0309391503-TT LCC BLHLCUBC1260537741-CTY HAPAG-LLOYD
8	04/07/2026 9915 - 9195	55.000		281.164.470	THU PHI DỊCH VỤ SMS CHU DONG THANG 06/2026. SDT: 0917823679. So tien 55000 VND

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
9	04/07/2026 5182 - 38589	7.230.196		273.934.274	IBVCB.0407260154365001.EVN.01.KH dang no tong so 1 hoa don: 260710:7230196:K26TSG:2064487::T06/2026.:MKH : PE14000068590.TienDienT06/2026;ST:7230196;KH:K26 TSG;S:2064487;
10	04/07/2026 5182 - 38591	3.462.031		270.472.243	IBVCB.0407260737001002.EVN.01.KH dang no tong so 1 hoa don: 260710:3462031:K26TSG:2064508::T06/2026.:MKH : PE14000068612.TienDienT06/2026;ST:3462031;KH:K26 TSG;S:2064508;
11	04/07/2026 5058 - 82484	7.851.568		262.620.675	IBVCB.0407260951013003.THANH TOAN TIEN VACH NGAN -CTY NOI THAT HOA PHAT
12	04/07/2026 5058 - 84732	15.462.000		247.158.675	IBVCB.0407260702797004.TT MAY LANH -CTY NGO HOANG
13	05/07/2026 5056 - 93616	100.007.700		147.150.975	IBVCB.0507260072307001.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT
14	06/07/2026 5136 - 64940		8.178.420	155.329.395	MBBIZ6072264940.HKD QUAN AN GIA DINH VUON TRAM chuyen tien
15	06/07/2026 81 - 6655		145.870.991	301.200.386	/Ref:PA_TTMN3K10O26186{/}/ TT VNMN3K10O N 64208.63894.65568.65572.65391.18403.18402.18401.1 8640.18641.18953.19376.18190.19951.19959.19935.19 099.19100.19101.20125.17376.17731.17412.17 DVC:CT TNHH DICH VU EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS
16	06/07/2026 5056 - 27036	13.010.900		288.189.486	IBVCB.0607260687147001.TAT TOAN TIEN MUA BAN VAN PHONG-CTY YCHI
17	06/07/2026 5426 - 80473		828.741	289.018.227	6187VNIB028NWX99.HO KINH DOANH CMART VIET NAM chuyen tien den CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM - 0721005104420.20260706.171323.929895566.HKD CMART VIET NAM.970441
18	06/07/2026 5182 - 39305	11.551.200		277.467.027	IBVCB.0607260403461002.EVN.JZ..PD16000242437.JZ;T ienDien;MaHD:1436675347;KyHD:1
19	07/07/2026 5388 - 3505		4.870.616	282.337.643	CHO HAY TT NGOC THOM#SP#020097042207071443282026AQ3E407160. 5388.3505.144328
20	08/07/2026 5056 - 23083		400.000.000	682.337.643	IBVCB.0807260202639001.CHUYEN KHOAN NOI BO
21	08/07/2026 5056 - 23222	500.007.699		182.329.944	IBVCB.0807260885319002.CHUYEN TRA TIEN BA TRAN THI THOM CHO CONG TY MUON NGAY 11.4.
22	08/07/2026 5056 - 24341	134.791.700		47.538.244	IBVCB.0807260147915003.TT HDKT SO 2306-NT/NT,KY NGAY 22.06.26-CTY NGHIA THANH
23	08/07/2026 5426 - 28441		2.998.750	50.536.994	6189IBT1hW8MXCBB.Cong Ty Dong Ha T/toan don hang 09+11/07/2026- Cty Ngoc Thom.20260708.164358.070063930499.CTY TNHH TM DV SX DONG HA.970403

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
24	09/07/2026 5388 - 74669		6.720.000	57.256.994	Vietcombank:0721005104420:hung cuong chuyen tien#SP#020097040507090803342026NF0Y098786.538 8.74669.080334
25	10/07/2026 5009 - 78827		30.607.083	87.864.077	SHGD:10013844.DD:260710.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90150005820B2SC090150005820B2 SC0 ChargeDetails OUR
26	10/07/2026 5423 - 17277		5.997.499	93.861.576	6191IBT1hW8ISUYI.Cong Ty Dong Ha T/toan HD 00047573 - Cty Ngoc Thom.20260710.155712.070063930499.CTY TNHH TM DV SX DONG HA.970403
27	10/07/2026 5390 - 85793		16.408.835	110.270.411	HO KINH DOANH KAI MART thanh toan tien hang theo hoa don 44512-44523 ngay 27-6 cho cty ngoc thom#SP#020097041507101651042026Ylnh464444.53 90.85793.165104
28	10/07/2026 5242 - 191		43.000.000	153.270.411	MBVCB.15054561825.ck.ct tu 9985205225 NGUYEN VAN LE HOANG toi 0721005104420 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
29	10/07/2026 5136 - 64571		3.169.462	156.439.873	IBBIZ6072964571.JMART TT TIEN GIO LUA, BAP BO PN 05/05/26 HD 31535 04/05/26 tru ck t5.26 81.489 Cong ty TNHH MTV TM va DV Ngoc Thom_J00107
30	11/07/2026 5058 - 38096	67.852.000		88.587.873	IBVCB.1107260891835001.NGOC THOM- MST 0309391503-DH-5620221-CTY MISA
31	11/07/2026 5426 - 65577		2.023.256	90.611.129	6192IBT1kC7EGRUV.Ngoc Mai chuyen khoan nhanh qua Zalo FT26192160167590.20260711.111929.1902791522702 1.HO KINH DOANH NGOC MAI STORE.970407
32	13/07/2026 5056 - 56119	17.857.143		72.753.986	IBVCB.1307260789223001.MS0309391503;Ch754;HQ02 CI;LHA11;TK108400904400;NTK03072026;Thue;TM1901 (NK);ST17857143;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom;13072026
33	13/07/2026 5056 - 56301	20.000		72.733.986	IBVCB.1307260729395002.MS0309391503;Ch754;HQ02 CI;LHA11;TK108400904400;NTK03072026;;TM2663(LP); ST20000;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom;13072026
34	13/07/2026 5058 - 58089	5.047.240		67.686.746	IBVCB.1307260022091003.PHI XET NGHIEM 270559241-0309391503 MA D290607 TCMC- THU Y TWII
35	13/07/2026 5058 - 59947	5.638.000		62.048.746	IBVCB.1307261023631004.TT HD SO 1484 NGAY 10.7.26 -CTY GREEN LOGISTICS VIET NAM
36	13/07/2026 5387 - 68766		117.931.440	179.980.186	Tcty CP Det May Ndinh tra tien HT thuy luc be chua....hd 45473#SP#020097042207131455012026762V713412.5 387.68766.145453
37	13/07/2026 5009 - 1391		98.496.000	278.476.186	SHGD:10011179.DD:260713.BO:TONG CONG TY CO PHAN DET MAY NAM DINH.Remark:Tcty CP Det May Ndinh tra tien truc ep may ep hd 45472

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
38	13/07/2026 5182 - 41135	15.896.000		262.580.186	IBVCB.1307260305413006.GENTCN.7WV1KKVEL4 MaLoHang:15497459 MaSoThue:0309391503 SoContainer:HLBU99696.7WV1KKVEL4 MaLoHang:15497459 MaSoThue:0309391503 SoContainer:HLBU9969658
39	14/07/2026 5189 - 64060		5.289.813	267.869.999	CHO HAY TT NGOC THOM#SP#020097042207141607542026QGBF167356. 5189.64060.160755
40	14/07/2026 1 - 425		4.807.049	272.677.048	SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
41	14/07/2026 5136 - 48609		3.609.256	276.286.304	IBBIZ6073448609.JMART TT TIEN GIO LUA, BAP BO PN 04-24/06/26 HD 39091,41255,42906 TRU HANG TRA 552.815 TRU CK TT6.26 8155.302 Cong ty TNHH MTV TM va DV Ngoc Thom_J00107
42	15/07/2026 5058 - 68380	6.502.000		269.784.304	IBVCB.1507260932935001.TT HD SO 256-CTY DU LICH VY VY
43	15/07/2026 5058 - 69637	203.834.914		65.949.390	IBVCB.1507260412063002.TT HD SO 2182-CTY THANG LONG
44	15/07/2026 5130 - 11271		146.914.691	212.864.081	/Ref:PA_TTMN3L9J126195{}/Ref:PA_TTMN3L9J126195{ /}/TT VNMN3L9J1 N 36387.37407.36835.36403.37395 DVC:CT TNHH DICH VU EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS
45	15/07/2026 5189 - 30223		3.314.964	216.179.045	intimex ck#SP#020097041507151602112026MV7g509873.5189 .30223.160159
46	16/07/2026 5058 - 9426	3.910.000		212.269.045	IBVCB.1607261028863001.TT HD SO 12020-CTY NAM PHUONG
47	16/07/2026 5058 - 8223	6.286.000		205.983.045	IBVCB.1607260030387002.TT HD SO 471- CTY VIET LONG
48	16/07/2026 5058 - 8316	2.614.000		203.369.045	IBVCB.1607260957723003.TT HD SO 208 CTY KHANH QUYNH
49	16/07/2026 5136 - 4521		4.947.185	208.316.230	MBBIZ6073804521.CT TNHH DT & PT TTM FARM chuyen tien CT TM DV Ngoc thom
50	17/07/2026 5058 - 31060	126.030.154		82.286.076	IBVCB.1707260137405001.TT HD SO 269-CTY VIET COLDCHAIN
51	17/07/2026 5009 - 62627		12.149.867	94.435.943	SHGD:10000076.DD:260717.BO:CONG TY TNHH PHAN PHOI SANH DIEU.Remark:LS1474-Sanh Dieu HCM thanh toan tien hang
52	18/07/2026 5388 - 96521		2.855.627	97.291.570	CTY PHUC DAT TT NGOC THOM 05 VA 30T6#SP#020097042207181220162026T9P7902226.53 88.96521.122017
53	18/07/2026 5065 - 3644	2.520.378		94.771.192	NTDT+KB:0136-KBNN Khu vuc II - PGD so 1+NgàyNT:18072026+MST:0309391503+DBHC:26809+T KNS:7111+CQT:1141169+LThue:01(C:557-TM:1001-KT:0 0/Q2/2026-ST:2520378-GChu:Nop tien thue TCNCN Q2/2026)

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
54	19/07/2026 5242 - 94204		3.458.498	98.229.690	MBVCB.15191758008.Ca dao Go thanh toan don hang cho CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM.CT tu 1068752009 VO THI THANH LAN toi 0721005104420 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
55	20/07/2026 5058 - 91432	1.697.080		96.532.610	IBVCB.2007260627247002.PHI XET NGHIEM -0309391503-HLCUBC1260537741-MA C090712 TCMC-THU Y TWII
56	20/07/2026 5390 - 32927		112.440.444	208.973.054	Tmart thanh toan tien hang#SP#020097042207201534452026Y50B959333.53 90.32927.153446
57	20/07/2026 5211 - 43112		13.027.995	222.001.049	KK toan cau TT tien hang NCC NGOC THOM T102025#ACH#02009704070720183327202610014618 38.2026-07-20.183328.126289.CTY TNHH THUONG MAI K VA K TOAN CAU.VTCBVNVN
58	20/07/2026 5211 - 44257		7.277.953	229.279.002	KK toan cau TT tien hang NCC NGOC THOM T122025#ACH#02009704070720183333202610014618 44.2026-07-20.183333.126289.CTY TNHH THUONG MAI K VA K TOAN CAU.VTCBVNVN
59	20/07/2026 5211 - 47500		8.995.670	238.274.672	KK toan cau TT tien hang NCC NGOC THOM T112025#ACH#02009704070720183410202610014619 82.2026-07-20.183411.126289.CTY TNHH THUONG MAI K VA K TOAN CAU.VTCBVNVN
60	21/07/2026 5058 - 58625	4.342.000		233.932.672	IBVCB.2107260709647002.TT HD SO 9-CTY BINH AN THINH
61	21/07/2026 5056 - 57948	1.087.700		232.844.972	IBVCB.2107260664587003.THANH TOAN PHI MO MA-TRUNG TAM PP SATRA
62	21/07/2026 5057 - 96201	103.546.532		129.298.440	IBVCB.2107260595839005.+BHXH+103+00+TU1428U+0 7925+Dong BHXH+
63	21/07/2026 5389 - 49473		6.123.135	135.421.575	cty TNHH TM HADA TT Tien Hang cty TNHH MTV VA DV NGOC THOM#SP#0200970422072118043620260VKP490915.5 389.49473.180437
64	23/07/2026 5414 - 73447		1.582.000	137.003.575	6204IBT1kCZDCJHL.HO KINH DOANH GREEN MART HA NOI chuyen tien FT26204155630060.20260723.090900.1903174621003 9.HO KINH DOANH GREEN MART HA NOI.970407
65	23/07/2026 5423 - 74255		3.338.000	140.341.575	6204IBT1kCZDCS7J.HO KINH DOANH GREEN MART HA NOI chuyen tien FT26204502070056.20260723.090928.1903174621005 5.HO KINH DOANH GREEN MART HA NOI.970407
66	23/07/2026 5425 - 76083		2.013.000	142.354.575	6204IBT1kCZDC8N7.HO KINH DOANH GREEN MART HA NOI chuyen tien FT26204347010751.20260723.090958.1903174621006 3.HO KINH DOANH GREEN MART HA NOI.970407
67	24/07/2026 5390 - 7843		3.096.607	145.451.182	HO KINH DOANH KAI MART thanh toan tien hang theo hoa don 48426-48430 ngay 11-7 cho cty ngoc thom#SP#020097041507241001362026KC0H745796.5 390.7843.100136

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
68	24/07/2026 5211 - 43672		2.075.856	147.527.038	APK HOAN TRA THEO HD146 PL11953 CTY Ngoc Thom#ACH#0200970407072414563720261001871657. 2026-07-24.145637.28384868.APK TRADING COMPANY LIMITED.VTCBVNVN
69	24/07/2026 5009 - 97930		1.709.598	149.236.636	SHGD:10011006.DD:260724.BO:CONG TY TNHH TM K.A.Remark:@PL@ CTY TNHH K.A THANH TOAN HD SO 49271 49270
70	24/07/2026 5087 - 20979	41.163.900		108.072.736	IBVCB.202607245087051109.
71	24/07/2026 5087 - 21503	69.557.565		38.515.171	IBVCB.202607245087051178.
72	25/07/2026 9401 - 0012468207	22.000		38.493.171	THU PHI QLTK TO CHUC-VND
73	25/07/2026 9702 - 0012468207		31.048	38.524.219	INTEREST PAYMENT
74	27/07/2026 5009 - 47273		3.381.554	41.905.773	SHGD:10004515+DD:260727++DVH goc:19034772997011/TRUONG QUANG THANH+Remark:72 Hoan Tra LCC 10000429 Ngày 27/07/2026 do Sai TK DVH+ORG_REF:/26072499200000907200164858
75	27/07/2026 5423 - 93581		1.480.885	43.386.658	6208ASCB02JKCVFJ.FOODAY THANH TOAN TIEN HANG HD 00048494 NGOC THOM-270726-16:02:07 6208ASCB02JKCVFJ.20260727.160207.2559998888.CON G TY CP THUONG MAI XUAT NHAP KHAU FOODAY.970416
76	27/07/2026 5058 - 19588	3.403.554		39.983.104	IBVCB.2707260432789002.THANH TOAN HOA HONG -TRUONG QUANG THANH
77	27/07/2026 5009 - 45423		184.195.224	224.178.328	SHGD:10001823.DD:260727.BO:FUJIMART VIETNAM RETAIL CO.,LTD.Remark:FJM thanh toan tien hang-BA-1785144152165-1
78	28/07/2026 5058 - 39375	100.022.000		124.156.328	IBVCB.2807260277861001.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT
79	28/07/2026 5182 - 44419	14.300.000		109.856.328	IBVCB.2807260338779002.GENTCN.WYF35J5XBE MaLoHang:15442661 MaSoThue:0309391503 SoContainer:MNBU42765.WYF35J5XBE MaLoHang:15442661 MaSoThue:0309391503 SoContainer:MNBU4276500
80	28/07/2026 5058 - 67098	6.610.000		103.246.328	IBVCB.2807260096675003.TT HD SO 504-CTY VIET LONG
81	29/07/2026 7 - 32		2.281.437	105.527.765	TTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
82	29/07/2026 5388 - 98833		450.000.000	555.527.765	chuyen khoan noi bo#SP#0200970415072915184520269XdC976366.5388 .98833.151826

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
83	30/07/2026 5009 - 19831		69.912.139	625.439.904	SHGD:10001646.DD:260730.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90049005820B1SC090049005820B1 SC0 ChargeDetails OUR
84	30/07/2026 5423 - 70829		374.328	625.814.232	6211IBT1aWVGXVIX4.SUNSHINE MART THANH TOAN CONG NO CHUYEN TIEN NHANH.20260730.173102.24036886.KlbFundtransfer2 47 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM .970452
85	31/07/2026 5241 - 68278		50.000.000	675.814.232	MBVCB.15356333336.ck.CT tu 9985205225 NGUYEN VAN LE HOANG toi 0721005104420 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
86	31/07/2026 5009 - 82678		60.709.851	736.524.083	SHGD:10001171.DD:260731.BO:AEON VIETNAM CO., LTD.Remark:AEON VIETNAM THANH TOAN TIEN HANG

Tổng số / Total : 1.639.237.617 2.081.580.491

Số dư cuối kỳ / Closing Balance : 736.524.083 VND

Bằng chữ / In words : Bảy trăm ba mươi sáu triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn không trăm tám mươi ba đồng

Xác nhận của ngân hàng / Bank's Confirmation :



Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank! / Thank you for using Vietcombank's services!

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai / VIETCOMBANK - Together for the future

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.

Note: This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.